

Số: 136/2022/QĐCNTTLH

Thái Thụy, ngày 21 tháng 09 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của: Chị H1 và anh H2 yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn; yêu cầu giải quyết về con chung; không yêu cầu giải quyết về tài sản chung.

Sau khi nghiên cứu:

-Đơn khởi kiện đề ngày 18 tháng 07 năm 2022 về việc xin ly hôn; yêu cầu giải quyết về con chung, không yêu cầu giải quyết tài sản chung của chị Phan Thị Thu Huyền.

-Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 09 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+Người yêu cầu: Chị H1, sinh năm 1986; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn A1, xã T1, huyện T2, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: Thôn A2, xã T1, huyện T2, tỉnh Thái Bình.

+Người yêu cầu: Anh H2, sinh năm 1985; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, nơi cư trú: Thôn A1, xã T1, huyện T2, tỉnh Thái Bình.

-Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 09 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 09 năm 2022, cụ thể như sau:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị H1 và anh H2 thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: -Chị H1 và anh H2 có một con chung là V1, sinh ngày 09 tháng 12 năm 2013.

-Anh H2 trực tiếp nuôi dưỡng con chung V1, sinh ngày 09 tháng 12 năm 2013. Anh H2 không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

-Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[3]. Về tài sản chung: Chị H1 và anh H2 đều không yêu cầu giải quyết.

II. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện T2, tỉnh Thái Bình;
- Thi hành án dân sự huyện T2, tỉnh Thái Bình;
- Ủy ban nhân dân xã T1, huyện T2, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Văn Tòng